TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 920/2017/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 18 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 316/2017/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lương Công T; sinh năm: 1984; địa chỉ: đường M, Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lê Minh Phương T; sinh năm: 1984; địa chỉ: đường M, Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lương Công T và bà Lê Minh Phương T.

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 220, quyển số: 02/2008 ngày 13/11/2009 của Ủy ban nhân dân Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Công T và bà Lê Minh Phương T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Lương Ngọc Trúc P, sinh ngày: 11/11/2011. Hai bên thỏa thuận, bà Lê Minh Phương T được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ P cho đến khi thành niên. Ông Lương Công T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ; người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lương Công T và bà Lê Minh Phương T mỗi người phải chịu 75.000 đồng, ông Lương Công T tự nguyện chịu thay án phí cho bà Lê Minh Phương T; ông Lương Công T còn phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Lương Công T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0018013 ngày 13/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND Phường N, quận P, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Thúy Nga